

pradinis sąrašas

Nr.	Pavardė	ID	Fed.	Gr.	Klubas/Miestas
1	Bùi Hoàng Diễm My	37	VIE	XHU	TH Nha Trang PH Xương Huân
2	Bùi Ngọc Bảo Ngân	5	VIE	PTI	CLB Phước Tiến
3	Đặng Hải Miên	17	VIE	CNT	Trung Tâm Cờ Vua Nha Trang
4	Đinh Quỳnh Chi	36	VIE	NTH	CLB Cờ Vua Ninh Thuận
5	Dương Quế Chi	3	VIE	NHC	Clb Cờ Vua Ninh Hoà
6	Hồ Thuỳ Lâm	1	VIE	NHC	Clb Cờ Vua Ninh Hoà
7	Lã Ngọc Gia Hân	16	VIE	YTC	TT Năng Khiếu Cờ Vua Cam Ranh
8	Lê Hoàng Bằng Châu	13	VIE	NHO	Trường Tiểu Học Ninh Hòa
9	Lê Hồng Thủy Tiên	35	VIE	XHU	TH Nha Trang PH Xương Huân
10	Lê Nguyễn Gia Hân	24	VIE	PTI	CLB Phước Tiến
11	Lê Nguyễn Khả Hân	21	VIE	TNT	Tiểu Học Tây Nha Trang
12	Lê Nguyễn Quỳnh Anh	20	VIE	CNT	Trung Tâm Cờ Vua Nha Trang
13	Lê Nguyễn Thủy Trúc	19	VIE	CNT	Trung Tâm Cờ Vua Nha Trang
14	Lương Dĩ Hiền	4	VIE	NHC	Clb Cờ Vua Ninh Hoà
15	Nguyễn Cát Huyền Anh	23	VIE	PTI	CLB Phước Tiến
16	Nguyễn Hồ Khánh An	29	VIE	FREE	Đăng Ký Cá Nhân
17	Nguyễn Khánh Ngân	27	VIE	PTI	CLB Phước Tiến
18	Nguyễn Ngân Hà	28	VIE	PTA	TH Nha Trang-PH Phước Tân
19	Nguyễn Nhật Nhã Lam	26	VIE	PTI	CLB Phước Tiến
20	Nguyễn Thái Thiên Khuê	34	VIE	XHU	TH Nha Trang PH Xương Huân
21	Nguyễn Trần Bảo Ngọc	33	VIE	BCR	Tiểu học Bắc Cam Ranh
22	Nguyễn Trường Nhã Uyên	12	VIE	NHO	Trường Tiểu Học Ninh Hòa
23	Phạm Giang Minh Nguyên	32	VIE	NTH	CLB Cờ Vua Ninh Thuận
24	Phạm Ngọc Bảo Vy	31	VIE	NTH	CLB Cờ Vua Ninh Thuận
25	Phan Tuệ Nhi	14	VIE	NHO	Trường Tiểu Học Ninh Hòa
26	Tiêu Nguyễn Gia Hân	30	VIE	VN1	TH Nha Trang-PH Vĩnh Nguyên 1
27	Trần Băng Di	9	VIE	CLA	Dịch Vụ Công Xã Cam Lâm
28	Trần Kim Thiên Ý	11	VIE	CLA	Dịch Vụ Công Xã Cam Lâm
29	Trương Hoàng Ngân	22	VIE	PTI	CLB Phước Tiến
30	Trương Lê Mai Nhiên	18	VIE	CNT	Trung Tâm Cờ Vua Nha Trang
31	Văn Khánh Trân	2	VIE	NHC	Clb Cờ Vua Ninh Hoà
32	Võ Ngọc Bảo Trâm	25	VIE	PTI	CLB Phước Tiến
33	Võ Ngọc Xuân Thùy	15	VIE	YTC	TT Năng Khiếu Cờ Vua Cam Ranh
34	Võ Yan Thảo Nguyên	10	VIE	CLA	Dịch Vụ Công Xã Cam Lâm